Vai trò quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay

PGS, TS NGUYỄN THỊ NGỌC HOA
Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: ngochoaajc1976@gmail.com

Nhận ngày 16 tháng 2 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 4 năm 2022.

Tóm tắt: *Để xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại không thể không nhắc đến vai trò quản lý của Nhà nước. Nhà nước là cơ quan trực tiếp quản lý hoạt động các phương tiện báo chí, truyền thông, đảm bảo hiện thực hoá chủ trương, đường lối của Đảng trong cuộc sống. Chính vì vậy, nghiên cứu về vai trò quản lý Nhà nước về hoạt động truyền thông có ý nghĩa rất thiết thực trong việc góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Trong phạm vi bài viết, tác giả làm rõ thực trạng và nguyên nhân của thực trạng quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội - một phương tiện truyền thông hiệu quả ở Việt Nam hiện nay; nhiệm vụ và giải pháp phát huy vai trò quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội ở Việt Nam thời gian tới.*

Từ khóa: *thực trạng và nguyên nhân; nhiệm vụ và giải pháp; tuyên truyền chính trị; mạng xã hội; phát huy vai trò quản lý của Nhà nước.*

Abstract: *The State's management roles are essential in building a professional, humane and modern journalism and communication. The State is the body realizing Party's guidelines in all fields, including journalism and communication. Therefore, examining the situation of the State's journalism management is extremely useful in contributing to the successful implementation of the 13th Party Congress's Resolution. The author clarifies the current situation and causes, as well as the tasks and solutions for promoting the State's management roles in political communication on social media in Vietnam in the near future.*

Keywords: *situation and causes; tasks and solutions; political communication; social media; promoting the State's management roles*

1. Thực trạng quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay

Những năm gần đây, mạng xã hội đã phát triển mạnh mẽ, thu hút đông đảo người dùng Internet trong nước sử dụng, đặc biệt là hai mạng xã hội của nước ngoài cung cấp xuyên biên giới vào Việt Nam là Facebook và Youtube. Sự phát triển của mạng xã hội đã có những tác động cả tiêu cực và tích cực đối với đời sống xã hội. Nhằm hạn chế những tác động tiêu cực của mạng xã hội, thời gian qua, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tăng cường công tác quản lý, công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nhằm xử lý kịp thời các hành vi vi phạm của người sử dụng. Theo đó, từ năm 2017 đến nay, Bộ đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông địa phương xử lý nhiều trường hợp người dùng mạng xã hội Youtube, Facebook vi phạm, trong đó đáng chú ý như: xử phạt kênh Youtube Hoàng Anh-Timmy tại thành phố Hồ Chí Minh, kênh Hưng blog, Hưng troll tại Bắc Giang, kênh Thơ Nguyễn tại Bình Dương. Đồng thời, Bộ cũng đã yêu cầu Google đóng nhiều kênh Youtube khác của người dùng trong nước có nội dung vi phạm pháp luật.

Qua công tác quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông nhận thấy thời gian gần đây xuất hiện hiện tượng một số đối tượng đã lợi dụng các tính năng của mạng xã hội như: phát sóng trực tuyến (livestream), chia sẻ hình ảnh, video clip, trao đổi theo nhóm (group chat)... để đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, trong đó chủ yếu là xúc phạm danh dự, nhân phẩm của các tổ chức, cá nhân khác; sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục; tung tin giả, tin sai sự thật; quảng cáo, kinh doanh dịch

vụ trái phép... gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội[1].

Để ngăn chặn hiện tượng này, giải quyết bất cập, tháo gỡ khó khăn từ thực tiễn quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội, ngày 27.9.2019, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đó là: "*Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội*"[2].

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương ban hành các văn bản hướng dẫn trong việc nghiên cứu, quán triệt, triển khai nghị quyết bước đầu đã phát huy được vai trò quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đã đạt được, quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội ở Việt Nam thời gian qua cũng còn không ít những hạn chế. Nhiều trường hợp cơ quan chủ quản buông lỏng vai trò, trách nhiệm của mình làm cho tờ báo xa rời tôn chỉ, mục đích, không hoàn thành nhiệm vụ của mình, việc chấn chỉnh, xử lý những sai phạm của cơ quan báo chí đôi khi còn thiếu kiên quyết, nể nang. Có những cơ quan chủ quản báo chí không thực hiện đúng quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ, không xin ý kiến thỏa thuận của cơ quan quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội. Một số cơ quan chủ quản chưa quan tâm đúng mức tới công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức chính trị cho phóng viên, biên tập viên của cơ quan báo chí thuộc quyền. Công tác chỉ đạo, quản lý thông tin đôi lúc còn chưa chủ động, chạy theo sự vụ[3].

Chỉ tính riêng năm 2019, các cơ quan quản lý nhà nước đã tiến hành thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính 29 cơ quan báo chí với tổng số tiền là 675,1 triệu đồng, trong đó 06 trường hợp lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử và 23 trường hợp báo, tạp chí in, điện tử. Các hành vi bị xử phạt chủ yếu là hành vi thông tin sai sự thật gây hậu quả nghiêm trọng. Cơ quan quản lý nhà nước cũng đã ban hành các Quyết định thu hồi thẻ Nhà báo đối với 03 trường hợp do có sai phạm và bị xử lý kỷ luật[4].

2. Nguyên nhân của thực trạng quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay

2.1. Nguyên nhân khách quan

Nguyên nhân khách của thực trạng quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay chủ yếu là do phương thức tiếp nhận thông tin của con người có nhiều thay đổi, ngày càng hướng tới phục vụ nhu cầu của cá nhân, để hưởng thụ và giải trí, thư giãn. Độc giả đã không còn bị động tiếp nhận thông tin như trước đây nữa, ngược lại, họ đã trở thành nhân tố đóng vai trò trung tâm, hoàn toàn chủ động trong việc lựa chọn phương thức tiếp nhận thông tin. Sự xuất hiện và phát triển mạnh mẽ của thông tin trên mạng xã hội từ ưu thế của truyền thông số đã khiến cho không gian lưu trữ thông tin, tốc độ chia sẻ, lan tỏa thông tin trở nên rộng mở hơn bao giờ hết.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và kỷ nguyên truyền thông số mở ra nhiều cơ hội, đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức đối với mỗi quốc gia, tổ chức và cá nhân; đã và đang tác động ngày càng mạnh mẽ đến tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội đất nước. Mức độ chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư của nước ta còn thấp. Thể chế, chính sách còn nhiều hạn chế và bất cập. Cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu. Khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa thực sự là động lực phát triển kinh tế - xã hội; hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia mới được hình thành, chưa đồng bộ và hiệu quả. Quá trình chuyển đổi số quốc gia còn chậm, thiếu chủ động, năng lực tiếp cận, ứng dụng, phát triển công nghệ hiện đại còn thấp. Kinh tế số có quy mô còn nhỏ. Việc đấu tranh với tội phạm, bảo đảm an ninh mạng còn nhiều thách thức[5].

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và kỷ nguyên truyền thông số làm cho phương thức đọc của con người có nhiều thay đổi, ngày càng hướng tới phục vụ nhu cầu của cá nhân, đọc để hưởng thụ giải trí và thư giãn. Độc giả đã không còn bị động tiếp nhận thông tin, tri thức như trước đây nữa, ngược lại, họ đã trở thành nhân tố đóng vai trò trung tâm, hoàn toàn chủ động trong việc lựa chọn phương thức tiếp nhận thông tin, tri thức. Do đó, tác giả và tòa soạn đã mất đi vai trò trung tâm như trong thời đại của in ấn, phát hành báo chí truyền thống. Khi đó, tòa soạn phải lấy việc

đáp ứng nhu cầu của độc giả làm mục tiêu cho sự tồn tại và phát triển cũng như tiêu chí đánh giá sự thành công của mình.

Thêm vào đó, việc không tốn chi phí in ấn, phát hành thông tin đã tạo ra những lợi thế đáng kể về giá thành của thông tin điện tử so với thông tin in truyền thống. Không những thế, thói quen tiếp nhận miễn phí thông tin trên mạng xã hội hiện nay đã trở nên hết sức phổ biến, khó có thể thay đổi trong một sớm một chiều. Trong bối cảnh của truyền thông số, các kênh truyền thông trở nên vô cùng đa dạng, cho phép tác giả - độc giả có thể tự kết nối với nhau mà không cần thông qua chủ thể in ấn, phát hành thông tin. Các tác giả hoàn toàn có thể tự in ấn, phát hành thông tin tác phẩm của mình trên mạng xã hội cũng như độc giả hoàn toàn có thể tự tìm đến các tác giả, tác phẩm mà mình cần. Đây là những trở ngại rất lớn cho công tác quản lý thông tin trên mạng xã hội. Nếu không bắt kịp nhịp độ phát triển của thế giới và khu vực, Việt Nam sẽ phải đối mặt những thách thức, tác động tiêu cực như: sự tụt hậu về công nghệ, mất an toàn, an ninh thông tin, xâm phạm bản quyền, thiếu hụt nguồn nhân lực trình độ cao...

Sự tác động tiêu cực của cơ chế thị trường dẫn đến sự suy giảm đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà báo. Chủ nghĩa cá nhân, thực dụng có điều kiện phát triển và được đề cao. Một số cơ sở kinh tế vì muốn che đậy những việc làm bất chính đã tập hợp xung quanh mình các "chiến hữu" là nhà báo, lợi dụng họ bảo vệ mình trước công luận. Không ít doanh nghiệp đã luồn lách, hoạt động sai trái. Một số nhà báo đã lợi dụng tình trạng này để đe dọa, tống tiền các doanh nghiệp đó. Có lúc, có nơi từng nhóm nhà báo đến "thăm", đến gợi ý các cơ sở, doanh nghiệp sai phạm. Họ tự mình ra giá, đòi tiền... bằng việc liên kết lại để gây áp lực đe doạ hoặc "đánh hội đồng" cơ sở. Những bài viết của bộ phận nhà báo này đã tung hoả mù vào cuộc sống, làm cho người đọc dễ nhầm lẫn đúng sai. Một số nhà báo khác lại biến cơ quan báo chí thành tổ chức kinh doanh đơn thuần trong lĩnh vực văn hoá, họ cho ra lò những bài viết có nội dung thấp kém, thậm chí là độc hại, như: khai thác những chuyện giật gân, moi móc đời tư, đưa những hình ảnh thiếu thẩm mỹ, lành mạnh, đi vào những chi tiết, đề tài bạo lực, tình dục... nhằm câu khách, kích thích trí tò mò của công chúng có thị hiếu tầm thường. Phương châm của họ là "bán chạy sản phẩm bằng bất kỳ cách nào". Một số khác tự nguyện "bán đứng" măng sét cho tư nhân, thậm chí cho người nước ngoài để họ mặc sức thao túng tờ báo[6].

Bên cạnh đó, trước sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, xu hướng hội tụ về công nghệ giữa viễn thông, truyền thông và Internet diễn ra mạnh mẽ, do đó nhiều quy định của Luật Báo chí hiện hành đã không còn phù hợp, tạo nên những vướng mắc trong công tác quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội. Thêm vào đó, yêu cầu của Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 theo Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ cũng tác động đến quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội[7].

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan truyền thông và nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên còn hạn chế, hiệu quả chưa cao[8]. Một số quy định đảm bảo quyền của báo chí còn chưa được cụ thể; quy định về quyền tiếp cận thông tin còn thiếu, chưa rõ ràng dẫn đến còn những hạn chế trong việc cung cấp thông tin cho báo chí[9]. Sự buông lỏng trách nhiệm của người đứng đầu; quy trình kiểm định nội dung thông tin và công tác biên tập, duyệt đăng tải tin, bài chưa chặt chẽ. Quy định về quyền và nghĩa vụ của nhà báo, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan báo chí, các hành vi bị cấm, cung cấp thông tin cho báo chí, vai trò quản lý của Nhà nước, vai trò của cơ quan chủ quản báo chí... chưa điều chỉnh kịp thời những nảy sinh trong thực tiễn hoạt động báo chí, chưa phát huy được hiệu lực và nâng cao hiệu quả công tác quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội; quy định về quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí nhưng cơ chế đảm bảo quyền này chưa cụ thể. Thực tiễn hoạt động báo chí, nhiều vấn đề đã vượt ra ngoài các quy định của pháp luật như: cơ quan báo chí thực hiện nhiều loại hình, vấn đề liên kết trong hoạt động báo chí, vấn đề kinh tế báo chí, tên gọi và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan báo chí... Hơn nữa, các quy phạm về báo chí được quy định trong nhiều văn bản, phân tán, chồng chéo cần được pháp điển hóa đưa vào luật để nâng cao tính pháp lý và thuận lợi cho việc triển khai thực hiện[10].

Báo chí chưa có cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin mở; chưa chuẩn bị đầy đủ điều kiện và năng lực để

chuyển dần sang báo chí số; chưa nâng cao chất lượng bản thảo qua sự chủ động, tích cực tìm kiếm những đề tài đúng với "hơi thở" của thời đại, chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu của độc giả; chưa chú trọng tăng cường năng lực ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ; chưa lựa chọn những mảng báo chí đặc thù để xây dựng thương hiệu riêng, độc đáo cho mình...; chưa quan tâm đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác phát hành, marketing giỏi, năng động; chưa chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo hướng trang bị cho họ kiến thức, kỹ năng phù hợp để đáp ứng yêu cầu công việc trong tình hình mới. Bản thân mỗi cá nhân hoạt động trong ngành báo chí cũng chưa chủ động, tích cực nâng cao trình độ, tăng cường tri thức, nâng cao khả năng thích nghi, dám đối mặt với thách thức. Vai trò của biên tập viên thông qua tăng cường năng lực sáng tạo của họ chưa được phát huy.

Phát triển báo chí chưa đi đôi với quản lý theo hướng cách mạng, chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân, tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đoàn kết tập hợp quần chúng, tạo đồng thuận trong xã hội, định hướng tư tưởng và thẩm mỹ, góp phần nâng cao dân trí, phát triển văn hóa và con người. Phát triển báo chí chưa phù hợp với xu thế phát triển khoa học công nghệ và thông tin, truyền thông thế giới; chưa kết hợp chặt chẽ các loại hình báo chí và chưa phát huy lợi thế của các phương tiện, dịch vụ thông tin Internet nhằm chủ động cung cấp thông tin chính thống, có định hướng, tăng diện bao phủ trong nước và quốc tế; hạn chế ảnh hưởng tiêu cực và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng. Nhà nước chưa có cơ chế, chính sách tài chính, đào tạo, tạo điều kiện cần thiết cho báo chí phục vụ nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền nên chưa khuyến khích các cơ quan báo chí tăng cường huy động nguồn lực phát triển bảo đảm đúng tôn chỉ, mục đích, vì vậy, không ít cơ quan báo chí vẫn chạy theo lợi nhuận thuần túy, thậm chí còn để tư nhân sở hữu báo chí hoặc để nhóm lợi ích chi phối báo chí[11].

3. Nhiệm vụ và giải pháp phát huy vai trò quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội ở Việt Nam thời gian tới

Một là, xây dựng môi trường pháp lý và tăng cường quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội. Sửa đổi, hoàn thiện đồng bộ pháp luật về báo chí, viễn thông, công nghệ thông tin để phát triển đi đôi với quản lý tốt các loại hình báo chí và thông tin mạng phù hợp với xu thế phát triển thông tin, truyền thông thế giới và điều kiện nước ta. Sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực báo chí, thông tin điện tử cho phù hợp thực tế và phục vụ tốt công tác quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội. Tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý, nhất là các quy định của pháp luật về báo chí đối với doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh lĩnh vực Internet, viễn thông, báo chí, phát thanh, truyền hình. Thể chế hóa quan điểm chỉ đạo của Đảng tạo hành lang pháp lý đầy đủ hơn cho báo chí phát triển lành mạnh. Trong một thế giới ngày càng hội nhập sâu rộng, khoa học - công nghệ đang phát triển như vũ bão, thì công tác quản lý nhà nước cần tăng cường hơn bao giờ hết, đặc biệt là về tính định hướng, khả năng dự báo và ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm bản quyền[12].

Hai là, phát triển báo chí phải đi đôi với quản lý tốt, theo hướng cách mạng, chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân, tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đoàn kết tập hợp quần chúng, tạo đồng thuận trong xã hội, định hướng tư tưởng và thẩm mỹ, góp phần nâng cao dân trí, phát triển văn hóa và con người; phù hợp với xu thế phát triển khoa học công nghệ và thông tin, truyền thông thế giới. Kết hợp chặt chẽ các loại hình báo chí đồng thời phát huy lợi thế của các phương tiện, dịch vụ thông tin Internet nhằm chủ động cung cấp thông tin chính thống, có định hướng, tăng diện bao phủ trong nước và quốc tế; hạn chế ảnh hưởng tiêu cực và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng[13]. Tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, Internet, mạng xã hội. Phát huy vai trò, nêu cao trách nhiệm của các cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí trong công tác đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Chủ động định hướng, cung cấp thông tin thường xuyên hoặc đột xuất; chú trọng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành quả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm quy định về

thông tin, báo chí, tuyên truyền. Chủ động chuẩn bị các phương án, biện pháp cụ thể, sát với tình hình; xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ba là, tiếp tục có các biện pháp hữu hiệu để làm tốt công tác quản lý thông tin điện tử, đặc biệt là thông tin trên mạng xã hội; phát huy mặt tốt và hạn chế mặt xấu của loại hình phương tiện thông tin này; rà soát, hoàn thiện quy định về an ninh mạng, phối hợp với các cơ quan chức năng bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng; chủ động phối hợp, yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ xuyên biên giới trong việc xử lý các thông tin sai sự thật, thông tin xấu, độc, thông tin mạo danh, tin giả; có các giải pháp để ngăn chặn, xử lý nghiêm việc lợi dụng mạng xã hội để lừa đảo, quảng cáo không đúng sự thật, các game đánh bạc trên mạng; phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các loại tội phạm trên không gian mạng; xây dựng và vận hành công cụ giám sát và xử lý việc đưa tin sai sự thật; sớm ban hành văn bản quy định về xử lý vấn đề tin giả, về bảo vệ thông tin cá nhân của người dân, có các giải pháp về kỹ thuật, nâng cao trách nhiệm của các nhà mạng để xử lý sim rác, tin nhắn rác, cuộc gọi rác; khẩn trương ban hành bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng; triển khai Trung tâm tiếp nhận thông xin xấu, sai trên mạng; có các giải pháp cụ thể để nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, đồng thời trang bị kỹ năng khi sử dụng thông tin trên mạng, nhất là hoạt động giáo dục trong gia đình, nhà trường[14].

Bốn là, nghiên cứu và tìm kiếm giải pháp an ninh truyền thông hiệu quả, đặc biệt là vấn đề phòng, chống tội phạm công nghệ cao và an ninh mạng; gắn quản lý nhà nước với cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận; nâng cao hiệu quả quản lý mạng xã hội; củng cố thái độ kiên quyết, nâng tầm trình độ đấu tranh, phê phán của mỗi chủ thể, mỗi con người. Xây dựng nền văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, lôi cuốn, tập hợp mọi người, cả trong nước và ngoài nước, giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc; đấu tranh, phê phán những quan điểm sai trái trong chính trị, văn hóa[15], [16]. Có thể nói, đây là một trong những yêu cầu căn bản và cấp thiết nhất ở mọi quốc gia hiện nay, khi phải hạn chế, ngăn ngừa tác động tiêu cực của cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội, nhất là báo chí điện tử, trang tin điện tử và mạng xã hội trên Internet; thúc đẩy đầu tư cơ sở hạ tầng dịch vụ công nghệ thông tin, tạo ra những "đơn vị tiên phong" đủ mạnh để cạnh tranh chiếm lĩnh thị trường. Mặt khác, có biện pháp và hành động kiên quyết nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của Internet đối với đời sống xã hội; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi sử dụng Internet, mạng xã hội, các trang thông tin điện tử có tên miền quốc tế nhưng thuê máy chủ (hosting) trong nước để đăng tải thông tin, tài liệu, phim, ảnh có nội dung xấu, chống đối chế độ, trái thuần phong mỹ tục của dân tộc. Kiên quyết xử lý một số mạng xã hội, một số website, blog vi phạm pháp luật và chuẩn mực văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc[17].

Năm là, thực hiện sắp xếp, giảm đầu mối, khắc phục tình trạng chồng chéo, dàn trải, gắn với trách nhiệm của cơ quan chủ quản, người đứng đầu cơ quan chủ quản đối với hoạt động của cơ quan báo chí trực thuộc. Kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực về quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội, thông tin điện tử của cơ quan chỉ đạo, quản lý các cấp; xác định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm rõ ràng của từng ngành, từng cấp trong quản lý, chỉ đạo báo chí, thông tin điện tử. Nâng cao vai trò người phát ngôn trong các cơ quan, tổ chức. Sắp xếp, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống các cơ quan báo chí, gắn với đổi mới mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý của Nhà nước đối với công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội.

Sáu là, nghiên cứu cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho cơ quan báo chí giảm chi phí, tăng nguồn thu để phát triển. Phân định rõ cơ chế tài chính đối với báo chí phục vụ nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền và báo chí chủ yếu phục vụ giải trí, thương mại. Nhà nước chỉ đầu tư, bảo đảm cho một số báo thực hiện nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền; có hỗ trợ ngân sách đối với những ấn phẩm, chuyên mục, chương trình phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị cụ thể trong từng giai đoạn, khu vực. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về tài chính trong hoạt động liên kết, sản xuất nội dung, chuyên mục, chương trình khoa học, phổ biến kiến thức, giải trí của các cơ quan báo chí. Đổi mới cơ chế, chú trọng chính sách tài chính, đào tạo, tạo điều kiện cần thiết cho báo chí. Nhà nước có cơ chế, chính sách

tài chính, đào tạo, tạo điều kiện cần thiết cho báo chí phục vụ nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền đồng thời khuyến khích các cơ quan báo chí tăng cường huy động nguồn lực phát triển nhưng phải bảo đảm đúng tôn chỉ, mục đích, không chạy theo lợi nhuận thuần túy, không để tư nhân sở hữu báo chí, không để nhóm lợi ích chi phối báo chí[18].

Bảy là, đầu tư cho các cơ quan báo chí chủ lực gắn với yêu cầu hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ truyền thông tiên tiến và có cơ chế khuyến khích các cơ quan báo chí tiếp cận công nghệ truyền thông tiên tiến. Đầu tư nghiên cứu, phát triển các công cụ, giải pháp kỹ thuật để quản lý tốt báo chí điện tử, thông tin mạng. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, các chương trình, đề án, dự án bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng, tăng diện bao phủ thông tin chính thống, đúng định hướng đồng thời ngăn chặn, hạn chế tác động của thông tin độc hại, tiêu cực. Tăng cường hỗ trợ để hình thành các mạng xã hội Việt Nam đủ mạnh, hướng dẫn, hỗ trợ để người Việt dễ tiếp cận với mạng xã hội trong nước; có chính sách hỗ trợ để phát triển các doanh nghiệp số, kinh tế số, bảo đảm công bằng giữa các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài trong lĩnh vực này. Chấn chỉnh việc quảng cáo trên trang thông tin mạng, trên báo chí đúng pháp luật, không để các doanh nghiệp quảng cáo lợi dụng mạng thông tin để quảng cáo sai sự thật[19].

Tám là, tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các sai phạm của cơ quan, ấn phẩm báo chí, của cá nhân người có trách nhiệm. Xử phạt, đình bản, thu hồi giấy phép hoạt động đối với các cơ quan báo chí, ấn phẩm báo chí có sai phạm theo quy định. Rà soát, chấn chỉnh các hoạt động liên kết, xuất bản ấn phẩm của các cơ quan báo chí. Tăng cường công tác quản lý các trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội nhằm phát huy tác dụng của loại hình thông tin này trong công tác tuyên truyền, hạn chế ảnh hưởng tiêu cực. Chú trọng công tác phối hợp, nâng cao vai trò của Hội Nhà báo Việt Nam trong công tác giám sát việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động báo chí, quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo. Đổi mới nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng báo chí. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin trong các cơ quan nhà nước; tổ chức bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí, nhất là kiến thức, kỹ năng xử lý thông tin và sự cố thông tin[20]. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, thành phố tăng cường công tác quản lý, xử lý theo thẩm quyền được giao. Tăng cường rà quét, phát hiện kịp thời những nội dung vi phạm pháp luật trên không gian mạng, đặc biệt là mạng xã hội; chủ động xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm trên địa bàn. Trường hợp không xác định được danh tính, nhân thân của đối tượng vi phạm, đề nghị phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an để có biện pháp ngăn chặn, xử lý phù hợp[21]./.

(1), (21) Bộ Thông tin và Truyền thông (2021), *Công văn số 1800/BTTTT-PTTH&TTĐT ngày 28.5.2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông V/v tăng cường công tác quản lý, xử lý thông tin vi phạm trên mạng xã hội.*

(2), (5) Bộ Chính trị (2019), *Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27.9.2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư,* tr.1-2.

(3) Bộ Thông tin và Truyền thông (2014), *Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí của Bộ Thông tin và Truyền thông, ngày 12.11.2014 (Ban hành kèm theo Tờ trình số 424/TTr-CP ngày 09.9.2015 của Chính phủ về Dự án Luật Báo chí (sửa đổi)).*

(4), (10) Hoàng Hưng (2019), *Một năm nhiều dấu ấn của Báo chí toàn quốc*, https://baovephapluat.vn/kiem-sat-24h/van-de-su-kien/mot-nam-nhieu-dau-an-cua-bao-chi-toan-quoc, cập nhật ngày 28.12.2019.

(6) Phỏng vấn sâu nhà báo Hữu Thọ, nguyên Trưởng ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương).

(7), (11), (13), (18) Thủ tướng Chính phủ (2019), *Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03.4.2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025.*

(8) Ban Chấp hành Trung ương (2016), *Nghị quyết số 04/NQ-TW ngày 30/10/2016, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.*

(9) Chính phủ (2015), *Tờ trình số 460/TTr-CP ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về Dự án Luật Báo chí (sửa đổi).*

(12) Nguyễn Kiểm (2017), *Tăng cường quản lý, tạo điều kiện phát triển xuất bản điện tử*, http://www.nhandan.com.vn/chinhtri, cập nhật ngày 29.5.2017.

(14), (19) Nguyễn Thị Kim Ngân (2019), *Phát biểu của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân kết thúc phiên chất vấn đối với lĩnh vực thông tin và truyền thông tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV*, Hà Nội, ngày 08.11.2019.

(15) Nguyễn Văn Thanh, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng (2018), *Xây dựng nền văn hóa Việt Nam trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0*, http://tapchikhxh.vass.gov.vn, cập nhật ngày 16.02.2018.

(16) ThS. Nguyễn Huy Ngọc (2012), *Mấy suy nghĩ về công tác tuyên truyền trong giai đoạn hiện nay*, https://www.mongcai.gov.vn/vi-vn/tin/may-suy-nghi-ve-cong-tac-tuyen-truyen-trong-giai-doan-hien-nay, cập nhật ngày 13.3.2012.

(17), (20) PGS, TS Nguyễn Thế Kỷ, Phó trưởng ban Tuyên giáo Trung ương (2015), *Báo điện tử, trang tin điện tử và mạng xã hội: Định hướng phát triển và quản lý*, *https://thanhnien.vn/the-gioi/bao-dien-tu-trang-tin-dien-tu-va-mang-xa-hoi-dinh-huong-phat-trien-va-quan-ly*, cập nhật ngày 15.01.2015.